TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số**: 171** /2022/DS-ST
Ngày 20/7/2022
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Lai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thụy

2. Bà Lương Thị Phương

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Quang Huy – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa:

Bà Hoàng Thu Trang- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 71 /2022/TLST- DS ngày 19/4/2022 về việc "tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số /2022/QĐXX-DS ngày 16 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 137/2022/QĐST-DS ngày 01/7/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N

Địa chỉ trụ sở: Số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Thành- Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đức Quân- Giám đốc chi nhánh Nam Hà Nội (Quyết định ủy quyền số 2965 ngày 27/12/2019).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Cảnh Tâm- Cán bộ pháp chế (Giấy ủy quyền số 91/NHNoNHN-UQ ngày 24/01/2022).

(Có mặt)

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Lê Thị Định- Luật sư Văn phòng Luật sư Hoàng Đan. (có mặt)

Bị đơn: Bà Đặng Thị H, sinh năm 1972.

HKTT: Số 3A ngách 31 ngõ 165 tổ 28, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Đỗ Hoàng S, sinh năm 1967

HKTT: Số 3A ngách 31 ngõ 165 tổ 28, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15 tháng 2 năm 2022 của nguyên đơn là Ngân hàng N và các bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng N là ông Nguyễn Cảnh Tâm trình bày:

Theo quy định tại Điều 11 Hợp đồng cấp tín dụng số 1460-LAV–2016.01430 ngày ngày 05/12/2016 có nội dung như sau:

"Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản của hợp đồng. Nếu có tranh chấp hai bên sẽ giải quyết bằng thương lượng dựa trên nguyên tắc bình đẳng và cùng có lợi. Trong trường hợp không thể giải quyết bằng thương lượng, hai bên sẽ đưa ra giải quyết tại Tòa án nơi Bên A đóng trụ sở hoặc theo quy định của pháp luật".

Vì vậy Ngân hàng đề nghị Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội là Tòa án nơi Ngân hàng có trụ sở chính giải quyết tranh chấp về yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Quá trình cấp tín dụng:

Ngày 01/12/2016, bà Đặng Thị H có giấy đề nghị vay vốn gửi Agribank chi nhánh Nam Hà Nội và được chi nhánh đồng ý cấp tín dụng, ký kết hợp đồng tín dụng số 1460-LAV-201601430 ngày 05/12/2016 với nội dung:

Số tiền cho vay tối đã: 6.500.000.000 đồng

Thời hạn cho vay: 12 tháng

Mục đích vay: Mua nhà ở và đất ở tại địa chỉ số nhà 62 phố Trung Liệt (278 Tổ 6B Trại Trắng cũ) theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 10109175478 do UBND thành phố Hà Nội cấp ngày 29/4/2004.

Lãi suất: lãi suất điều chỉnh 03 tháng/lần theo thông báo lãi suất cho vay áp dụng cho toàn bộ dư nợ còn lại của hợp đồng tại thời điểm thay đổi lãi suất. Lãi suất áp dụng theo quyết định lãi suất cho vay nội tệ của Agribank chi nhánh Nam Hà Nội tại thời điểm thay đổi lãi suất. Lãi suất tại thời điểm nhận nợ là 9%/năm, lãi suất quá hạn: bằng 150% lãi suất cho vay.

Kỳ hạn trả nợ: Trả gốc cuối kỳ và lãi hàng tháng vào ngày 25.

Agribank chi nhánh Nam Hà Nội đã thực hiện giải ngân, đến thời điểm khởi kiện dư nợ của hợp đồng tín dụng như sau:

Hợp đồng tín dụng số 1460-LAV-201601430 ngày 05/12/2016: Tổng số tiền cho vay là 6.500.000.000 đồng. Ngày giải ngân: 05/12/2016. Dư nợ hiện tại: 6.468.000.000 đồng.

Tạm tính đến ngày 15/02/2022 bà H chưa thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi như sau:

- Nợ gốc là 6.468.000.000 đồng.

-Nợ lãi tạm tính đến 01/6/2022: 4.309.216.250 đồng (Nợ lãi trong hạn: 2.994.141.500 đồng; Nợ lãi quá hạn: 1.315.074.750 đồng).

Biện pháp đảm bảo cho khoản vay trên:

Để đảm bảo cho khoản vay trên, Agribank Hà Nội cùng bà Đặng Thị H đã ký kết hợp đồng thế chấp tài sản đảm bảo, cụ thể:

Quyền sử dụng đất ở và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ Lô 27 nhà 37 ngõ 67 phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 10119031171 đo UBND thành phố Hà Nội cấp ngày 15/3/2004 đứng tên bà Đặng Thị H.

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số công chứng: 002537.2016/HĐTC quyển số 03-TP/CC-SCC/HĐGD ngày 02/12/2016 giữa Agribank chi nhánh Nam Hà Nội cùng với bà Đặng Thị H và ông Đỗ Hoàng S tại Văn phòng công chứng Tuệ Tĩnh.

Tài sản đảm bảo chi tiết như sau:

Đất ở:

Thửa đất số: …, tờ bản đồ số….;

Diện tích 94.40m2

Hình thức sử dụng: riêng 92.40m2, chung 0m2

Nhà ở:

Địa chỉ: Lô 27 nhà 37 ngõ 67 phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Tổng diện tích sử dụng 92.40m2

Diện tích xây dựng: 59.85m2.

Kết cấu nhà: Bê tông+ Xây gạch.

Số tầng: 03

Tổng giá trị tài sản đảm bảo là: 8.675.100.000 đồng. Tài sản đảm bảo đã được Ngân hàng làm thủ tục đăng ký giao dịch đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Việc vi phạm nghĩa vụ: Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng nói trên, bà Đặng Thị H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận của hợp đồng từ ngày 25/05/2017 đến nay.

Tạm tính đến hết ngày 01/6/2022, tổng dư nợ gốc và lãi tạm tính (do nợ lãi vẫn tiếp tục phát sinh) là 10.777.216.250 đồng. Trong đó:

Tổng dư nợ gốc: 6.468.000.000 đồng;

Nợ lãi tạm tính đến hết ngày 01/6/2022: 4.309.216.250 đồng (Trong đó: Nợ lãi trong hạn: 2.994.141.500 đồng; lãi quá hạn: 1.315.074.750 đồng).

Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ làm việc và/hoặc có văn bản yêu cầu bà H thực hiện nghĩa vụ trả nợ nêu trên theo các hợp đồng tín dụng. Tuy nhiên, tính đến nay bà H vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả toàn bộ nợ gốc, nợ lãi cho Agribank liên tiếp vi phạm nghĩa vụ cam kết với Agribank gây khó khăn lớn cho công tác thu hồi vốn của Nhà nước và quá trình xử lý, thu hồi nợ của Agribank. Vì vậy Agribank căn cứ vào nội dung thỏa thuận của hai bên trong các giao kết hợp đồng và quy định của pháp luật hiện hành làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết để bảo vệ cho quyền và lợi ích hợp pháp của Agribank.

Nay đề nghị Tòa án tuyên buộc bà Đặng Thị H phải trả cho Ngân hàng N toàn bộ số tiền tạm tính đến ngày 20/7/2022 là: 10.896.065.750 đồng. Trong đó:

Gốc: 6.468.000.000 đồng.

Lãi trong hạn: 3.073.374.500 đồng.

Lãi quá hạn: 1.354.691.250đồng.

Bà H phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 1460-LAV-201601430 ngày 05/12/2016 kể từ ngày 21/7/2022 đến thời điểm bà H thanh toán xong toàn bộ số nợ.

Trường hợp bà H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì ngay sau khi bản án/quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản đảm bảo của bà Đặng Thị H theo Hợp đồng thế chấp tài sản đảm bảo để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo không đủ để trả nợ cho Ngân hàng thì bà H có trách nhiệm tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Bị đơn là bà Đặng Thị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Đỗ Hoàng S đã được Tòa án đã thực hiện việc niêm yết các văn bản tố tụng cho bà H, ông S nhưng bà H, ông S vẫn vắng mặt do đó không có lời khai.

Tại phiên tòa:

Ngân hàng vẫn giữ yêu cầu như đã trình bày.

Luật sư bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho Ngân hàng, sau khi phân tích các căn cứ đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Buộc bà H phải trả nợ cho Ngân hàng số nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 20/7/2022 là 10.896.065.750 đồng và toàn bộ các khoản lãi phát sinh từ ngày 21/7/2022 theo quy định của hợp đồng tín dụng cho đến ngày bà H thanh toán xong khoản nợ cho Ngân hàng. Trường hợp bà H không thực hiện hoặc thực hiện nghĩa vụ không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền kê biên phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo không đủ để trả nợ cho Ngân hàng thì bà H có trách nhiệm tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử sơ thẩm, Thư ký Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

Về việc giải quyết vụ án: Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ, hợp đồng thế chấp được các bên tự nguyện ký kết, nội dung và hình thức đúng quy định của pháp luật. Bà H vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà H phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, nợ lãi trong hạn, lãi quá hạn là có căn cứ chấp nhận nên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng.

Trường hợp bà H không thực hiện hoặc thực hiện nghĩa vụ không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền kê biên phát mại tài sản để thu hồi nợ.

Bà H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật, Ngân hàng không phải chịu án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về thẩm quyền:*

Ngân hàng N có trụ sở tại số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Theo quy định tại Điều 11 Hợp đồng cấp tín dụng số 1460/LAV-2016.01430 ngày 05/12/2016 giữa Ngân hàng N và bà Đặng Thị H, hai bên có thỏa thuận:

"Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản của hợp đồng. Nếu có tranh chấp hai bên sẽ giải quyết bằng thương lượng dựa trên nguyên tắc bình đẳng và cùng có lợi. Trong trường hợp không thể giải quyết bằng thương lượng, hai bên sẽ đưa ra giải quyết tại Tòa án nơi Bên A đóng trụ sở hoặc theo quy định của pháp luật".

Ngân hàng N có đơn lựa chọn Tòa án nhân dân quận Ba Đình giải quyết tranh chấp.

Do đó, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2]. *Về việc vắng mặt đương sự:*

Tòa án đã thực hiện việc niêm yết, tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa, giấy báo cho bị đơn là bà Đặng Thị H và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Đỗ Hoàng S nhưng bà H và ông S vẫn vắng mặt nhiều lần không có lý do. Như vậy, việc vắng mặt của bà Hiện và ông S được xem là từ bỏ quyền trình bày, đưa ra ý kiến chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bà H và ông S.

[3]. *Về nội dung:*

[3.1]. Đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N, nhận thấy:

Ngày 01/12/2016 Ngân hàng N (sau đây gọi là Ngân hàng) và bà Đặng Thị H ký Hợp đồng tín dụng số 1460-LAV-2016.01430, số tiền vay là 6.500.000.000 đồng. Lãi suất cho vay là 9%/năm.

Trên cơ sở Hợp đồng cấp tín dụng Ngân hàng đã giải ngân cho bà H với số tiền 6.500.000.000 đồng theo giấy nhận nợ ngày 05/12/2016.

Ngân hàng xác nhận bà H đã trả Ngân hàng một số nợ gốc và lãi. Tạm Tính đến ngày 20 tháng 7 năm 2022, bà H còn nợ Ngân hàng: 10.896.065.750đồng. Trong đó:

Gốc: 6.468.000.000 đồng.

Lãi trong hạn: 3.073.374.500 đồng.

Lãi quá hạn: 1.354.691.250đồng.

Ngân hàng yêu cầu bà H phải trả số nợ gốc và lãi nêu trên.

Xét thấy, bà H không trả nợ cho Ngân hàng theo đúng thời hạn ghi trong hợp đồng tín dụng, giấy nhận nợ là vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên, vi phạm Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng. Do đó, Ngân hàng yêu cầu bà H phải trả toàn bộ số nợ gốc và tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn là có cơ sở chấp nhận.

Ngân hàng đưa ra bảng kê chi tiết cách tính lãi và Hội đồng xét xử đã kiểm tra, xét thấy phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Do đó, bà H phải trả Ngân hàng số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 20/7/2022 là: 10.896.065.750đồng.

Bà H phải tiếp tục thanh toán nợ lãi phát sinh theo qui định tại hợp đồng tín dụng, kể từ ngày 21 tháng 7 năm 2022 cho đến ngày thanh toán xong khoản nợ gốc.

[3.2]. Đối với yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm của Ngân hàng:

Tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất ở, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ Lô 27 nhà 37 ngõ 67, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 10119031171 đo UBND thành phố Hà Nội cấp ngày 15/3/2004 đứng tên bà Đặng Thị H. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số công chứng: 002537.2016/HĐTC quyển số 03-TP/CC-SCC/HĐGD ngày 02/12/2016 giữa Agribank chi nhánh Nam Hà Nội cùng với bà Đặng Thị H và ông Đỗ Hoàng S tại Văn phòng công chứng Tuệ Tĩnh.

Xét thấy, hợp đồng thế chấp nêu trên được các bên tự nguyện ký kết, hợp đồng được công chứng và được đăng ký giao dịch bảo đảm là đúng quy định của pháp luật. Do đó, trong trường hợp bà H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan thi hành án phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất ở, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất nêu trên để thu hồi nợ là phù hợp quy định của pháp luật.

Số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp nêu trên sẽ được thanh toán toàn bộ khoản nợ của bà Đặng Thị H trong hợp đồng tín dụng số 1460-LAV-2016.01430 ngày 05/12/2016, nếu dư Ngân hàng N sẽ trả lại cho bên thế chấp, nếu thiếu thì bà Đặng Thị H (bên vay) tiếp tục có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng N cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

[4]. Đề nghị của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa sơ thẩm và lời tranh luận của Luật sư phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ nên được chấp nhận.

[5]. Về án phí:

Bà H phải chịu án phí sơ thẩm là: 118.896.066 đồng.

Ngân hàng không phải chịu án phí, được nhận lại 57.000.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0068160 ngày 18/4/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

[6]. Về quyền kháng cáo:

Ngân hàng có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bà H, ông S vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39; Điều 227, Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam đối với bà Đặng Thị H về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

2. Bà Đặng Thị H phải trả nợ cho Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam số tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng số 1460-LAV-2016.01430 ngày 05/12/2016, tạm tính đến ngày 20/7/2022 tổng cộng là: 10.896.065.750đồng. Trong đó:

Gốc: 6.468.000.000 đồng.

Lãi trong hạn: 3.073.374.500 đồng.

Lãi quá hạn: 1.354.691.250đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bà H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Trường hợp bà H không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản bảo đảm sau đây để thu hồi nợ:

Quyền sử dụng đất ở, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ Lô 27 nhà 37 ngõ 67, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 10119031171 do UBND thành phố Hà Nội cấp ngày 15/3/2004 đứng tên bà Đặng Thị H. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số công chứng:

002537.2016/HĐTC quyển số 03-TP/CC-SCC/HĐGD ngày 02/12/2016 tại Văn phòng công chứng Tuệ Tĩnh.

Số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp nêu trên sẽ được thanh toán toàn bộ khoản nợ của bà Đặng Thị H trong hợp đồng tín dụng số 1460-LAV-2016.01430 ngày 05/12/2016, nếu dư Ngân hàng N sẽ trả lại cho bên thế chấp, nếu thiếu thì bà Đặng Thị H (bên vay) tiếp tục có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng N cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

4. Về án phí: Bà Đặng Thị H phải chịu án phí sơ thẩm là: 118.896.066 đồng.

Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam không phải chịu án phí, được nhận lại 57.000.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0068160 ngày 18/4/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo:

Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bà Đặng Thị H và ông Đỗ Hoàng S vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- TAND TP. Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;V.phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)